

Số: **48/2020/QĐST-HNGĐ**

*Điện Biên Phủ, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 60/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị **Lò Thị Ph**; sinh năm: 1989; địa chỉ: Bản C, xã N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Lò Văn T**; sinh năm: 1977; địa chỉ: Bản C, xã N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**[1] Về quan hệ tình cảm:** Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn T lấy nhau hoàn toàn tự nguyện và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 23/4/2007, tại Ủy ban nhân dân xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; hôn nhân của anh chị phù hợp theo các quy định của Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian gần đây anh chị đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Anh chị đã thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Ngày 15/6/2020 Tòa án tiến hành hòa giải để anh chị quay về đoàn tụ cùng nhau làm kinh tế xây dựng gia đình hạnh phúc và nuôi dạy các con, nhưng anh chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và đúng các quy định của pháp luật, Tòa án cần ghi nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[2] Về quan hệ con:** Anh Lò Văn T và chị Lò Thị Ph có 02 con chung là cháu Lò Thanh Bình, sinh ngày 06/11/2006 và cháu Lò Hải Dương, sinh ngày 26/9/2012. Anh chị thỏa thuận anh Lò Văn T trực tiếp nuôi hai con chung cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có sự thay đổi khác, chị Lò Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

**[3] Về quan hệ tài sản:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về tiền lệ phí Tòa án:** Chị Lò Thị Ph nộp toàn bộ số tiền lệ phí.

Các thỏa thuận trên của hai đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lò Thị Ph** và anh **Lò Văn T** thuận tình ly hôn.
- Về quan hệ con chung: Anh Lò Văn T trực tiếp nuôi hai con chung cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có sự thay đổi khác, chị Lò Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ tài sản: Tòa án không xem xét giải quyết.

**2. Về tiền lệ phí Tòa án:** Chị Lò Thị Ph nộp toàn bộ tiền lệ phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Phượng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0000123 ngày 10/6/2020. Chị Lò Thị Ph đã nộp đủ tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND xã Nà Tấu - Điện Biên Phủ - Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**

**Phan Văn Khanh**